

Bản án số: 126/2024/HS-ST
Ngày 25-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Minh

Ông Phạm Văn Dung

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 81/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2024/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2024/HSST-QĐ ngày 16 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 30 tháng 7 năm 1968, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố phường T, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị M; có vợ là Phạm Trà M, có 05 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2016/HSST ngày 04/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt Nguyễn Văn T 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; buộc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Nguyễn Văn T đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 04/8/2016 (đã xóa án tích); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/01/2024; có mặt.

- Bị hại: Ông Đặng Ngọc T, sinh năm 1941; địa chỉ: K, phường Sở Dầu, Quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- **Người đại diện hợp pháp cho bị hại:** Bà Đặng Ngọc L, sinh năm 1966; địa chỉ: xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Công ty Cổ phần công trình đô thị Hải Phòng; địa chỉ trụ sở Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người làm chứng: Triệu Văn T, chị Dương Thị L

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 03/10/2023, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 34C-223.00 trọng tải 03 tấn trên đường Tôn Đức Thắng, tại làn đường giáp với dải phân cách ở giữa theo hướng Cầu An Dương đi nút giao đường Tôn Đức Thắng - Máng Nước - Quốc lộ 5 (ngã 5 An Đồng), với tốc độ khoảng 30 - 35km/h. Khi đi đến khu vực, nút giao giữa đường Tôn Đức Thắng với đường An Dương 2 ở phía bên phải, có lối mở dải phân cách cứng, xe ô tô của T đã đâm vào bánh xe bên trái xe đạp do ông Đặng Ngọc T, sinh năm 1941, trú tại phường Sở Dầu, Quận Hồng Bàng khiển theo hướng từ đường An Dương 2 về phía lối mở dải phân cách giữa, làm xe đạp bị đổ, ông T đập đầu vào kính chắn gió phía trước xe ô tô ngã xuống đường, xe ô tô tiếp tục di chuyển đâm đổ biển báo cấm đi ngược chiều và đâm vào cây cột điện chiếu sáng ở đầu lối mở dải phân cách. Hậu quả ông T bị thương nặng, được đưa đi Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp điều trị, cột đèn chiếu sáng của công ty cổ phần công trình đô thị Hải Phòng bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông trên đường Tôn Đức Thắng, đoạn trước số nhà 261, xã An Đồng, chiều từ cầu An Dương đi ngã 5 An Đồng. Mặt đường trải nhựa áp phan phẳng, nhẵn, có 02 chiều đường riêng biệt được phân cách với nhau bằng dải phân cách cứng ở giữa. Mỗi chiều đường có 03 làn xe gồm 02 làn dành cho xe cơ giới, mỗi làn rộng 3,9m và 01 làn dành cho xe thô sơ rộng 3,3m, các làn đường được phân định với nhau bằng vạch sơn trắng không liên tục và liên tục. Tại dải phân cách giữa đoạn xảy ra tai nạn có lối mở rộng 24,3m; bên phải chiều đường có lối mở rộng 08m để đi vào đường An Dương 2. Lấy mép đường bên phải chiều từ cầu An Dương đi ngã 5 An Đồng làm mép đường chuẩn; cột điện chiếu sáng đầu lối mở dải phân cách giữa phía ngã 5 An Đồng làm điểm mốc.

Xe ô tô biển kiểm soát 34C-223.00 đỗ đầu lối mở dải phân cách giữa phía ngã 5 An Đồng, cản trước của xe tì vào cột điện chiếu sáng (điểm mốc), đầu xe hướng về phía ngã 5 An Đồng; trục bánh trước và bánh sau bên phải của xe lần lượt cách mép đường là 11m và 9,7m. Đám dầu vết màu nâu đỏ dạng máu, kích thước trong diện (0,15 x 0,17)m trên mặt đường, điểm gần nhất cách mép đường chuẩn là 9,3m, cách trục trước bên phải xe ô tô và cách điểm mốc đều là 1,9m. Chiếc xe đạp mini hai gióng đổ nghiêng trái trên mặt đường, tại làn đường dành cho xe cơ giới tiếp giáp dải phân cách giữa chiều đường ngã 5 An Đồng đi cầu An Dương, một phần lớp sau của xe nằm trên dải phân cách giữa và dưới gầm đầu xe ô tô; đầu xe hướng về mép đường bên phải chiều đường ngã 5 An Đồng đi cầu An Dương; sau xe hướng về phía cầu An Dương đi ngã 5 An Đồng. Biển báo “Cấm đi ngược chiều” đổ trên phần đường chiều đường ngã 5 An Đồng đi cầu An Dương.

Khám các phương tiện: Xe ô tô biển kiểm soát 34C-223.00 có các dấu vết: Kính chắn gió phía trước bị nứt vỡ kích thước trong diện (145 x 64)cm, bề mặt bám dính tạp chất màu đen dạng lông tóc. Đèn tín hiệu phía trước bên phải bị bung bật khỏi vị trí lắp ráp ban đầu. Góc đầu xe phía trước bên phải và bên trái bị dòn ép, bẹp méo, cong vênh biến dạng. Đầu ngoài nhíp xe bên phải bánh trước bị trượt xước kim loại, mất lớp rỉ sét màu nâu đỏ, bám dính tạp chất màu đen dạng cao su, kích thước trong diện (03 x 06)cm.

Khám xe đạp có các dấu vết: Giỏ xe bị bẹp méo, biến dạng. Tay dắt xe bên trái phía trước bị mài vệt nhựa, trượt xước kim loại. Yên xe bị bung bật khỏi vị trí lắp ráp ban đầu. Giá kim loại người ngồi phía sau bị cong vênh, biến dạng theo chiều từ sau về trước. Thanh kim loại giá đỡ người ngồi sau bên trái bị cong vênh, biến dạng. Ốc bắt trục bánh sau bên phải; mặt ngoài ốp kim loại hộp xích bên phải; cangk xe bên phải đều bị trượt xước, mất sơn màu xanh bám dính tạp chất màu trắng xám dạng bụi đất. Má lốp bên trái bánh sau bị trượt xước cao su, bám dính tạp chất màu nâu đỏ dạng rỉ sét.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã giao nộp chiếc thẻ nhớ gắn trên camera hành trình của xe ô tô cho cơ quan điều tra. Cơ quan điều tra đã trích xuất đoạn camera có liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lắp tại nhà anh D, sinh năm 1975, trú tại xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và lưu trong 01 chiếc USB.

Tại Bản kết luận giám định số 229/KL-KTHS ngày 08/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Dấu vết trượt xước kim loại, mất rỉ sét (màu nâu đỏ), bám dính tạp chất màu đen (dạng cao su) theo chiều từ trước về sau ở cạnh ngoài phía trước quang treo nhíp trước bên phải (bên phụ) xe ô tô mang biển kiểm soát 34C-223.00, phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, bám dính tạp chất màu nâu (dạng bụi đất) và màu nâu đỏ (dạng rỉ sét) theo chiều từ ngoài vào tâm ở cạnh ngoài bên trái vành bánh sau và dấu vết trượt xước, mất cao su (màu đen), bám dính tạp chất màu nâu (dạng bụi đất) và màu nâu đỏ (dạng rỉ sét) theo chiều từ ngoài vào tâm ở mặt ngoài má lốp bên trái bánh sau liền kề trên xe đạp màu xanh. Các dấu vết này được hình thành khi xe đạp màu xanh ở trạng thái đổ nghiêng bên phải va chạm với xe ô tô mang biển kiểm soát 34C-223.00.

Ông Đặng Ngọc T điều trị tại Bệnh hữu nghị Việt Tiệp từ ngày 03/10/2023, đến ngày 26/10/2023 thì ra viện. Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 787/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 13/11/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng - Sở y tế Hải Phòng kết luận: Ông Đặng Ngọc T bị chấn thương sọ não, hàm mặt gây vỡ nhiều xương hàm mặt (thành ngoài hốc mắt phải, xương gò má phải, thành xoang sàng sau hai bên), vỡ xương thái dương đỉnh phải, vỡ xương trán phải, tụ máu dưới màng cứng bán cầu não phải, xuất huyết dưới nhện, đụng dập nhu mô não vùng đỉnh trái, vùng thái dương trái, vùng thái dương phải đã được điều trị, hiện tại còn lơ mơ, không tiếp xúc, đại tiểu tiện không tự chủ, liệt cứng nửa người trái. Các tổn thương gây di chứng sống kiểu thực vật. 02 vết xây xước da mặt sau khuỷu tay phải để lại sẹo được tính như sẹo kích thước trung bình. Bầm tím quanh mắt phải đang ngả vàng. Vết thương rỉ máu quanh mắt phải không để lại sẹo. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Đặng Ngọc T do các tổn

thương sọ não, hàm mắt, phần mềm gây di chứng sống kiểu thực vật gây nên tại thời điểm giám định là 99%. Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Lời khai nhận của Nguyễn Văn T phù hợp với lời khai người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, Kết luận giám định về dấu vết va chạm, Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 98/CT-VKSAD ngày 09/5/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định bản thân vi phạm pháp luật, việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 41 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe từ 12 tháng đến 15 tháng.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho ông Đặng Ngọc T số tiền 124.648.415 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tạm giữ 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số 310071006031 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 10/11/2015 mang tên Nguyễn Văn T để đảm bảo thi hành án hình phạt bổ sung của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, phù hợp với nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 787/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 13/11/2023 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng; Kết luận giám định số 229/KL-KHHS ngày 08/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, Kết luận giám định về dấu vết va chạm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 03/10/2023, trên đường Tôn Đức Thắng, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 34C - 223.00 theo hướng cầu An Dương đi ngã 5 An Đồng. Khi đi đến khu vực đoạn lối mở đường Tôn Đức Thắng, nút giao giữa đường Tôn Đức Thắng với đường An Dương 2 ở phía bên phải, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn nên xe ô tô của T đã đâm vào xe đạp do ông Đặng Ngọc T điều khiển theo hướng từ đường An Dương 2 về phía lối mở dải phân cách giữa gây tai nạn, làm ông T bị thương giảm 99% sức khỏe, cột điện và biển báo hiệu đường bộ bị hư hỏng nhẹ. Nguyễn Văn T không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ, dẫn đến tai nạn làm một người bị thương giảm 99% sức khỏe, vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, đã xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây nguy hiểm cho xã hội nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe, tài sản của người khác nên hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử phạt một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã bồi thường thiệt hại cho Công ty cổ phần công trình đô thị Hải Phòng và một phần thiệt hại cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả, người đại diện hợp pháp của ông T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố bị cáo ông Nguyễn Văn Túy được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, gia đình vợ bị cáo là người có công với cách mạng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên về nhân thân tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2026/HSST ngày 04/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt Nguyễn Văn T 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; buộc T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Nguyễn Văn T đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 04/8/2016. Tính đến ngày phạm tội lần này bị cáo đã được xóa án tích. Do vậy, bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Xét về lỗi: Căn cứ vào tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập cho thấy, khi bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 34C - 223.00 theo hướng cầu An Dương đi ngã 5 An Đồng. Khi đi đến khu vực đoạn lối mở đường Tôn Đức Thắng, nút giao giữa đường Tôn Đức Thắng với đường An Dương 2 ở phía bên phải, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn nên xe ô tô do T điều khiển đã đâm vào xe đạp do ông Đặng Ngọc T điều khiển theo hướng từ đường An Dương 2 về phía lối mở dải phân cách giữa gây tai nạn, làm ông T bị thương giảm 99% sức khỏe, cột điện và biển báo hiệu đường bộ của công ty cổ phần công trình đô thị Hải Phòng bị hư hỏng. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định lỗi hoàn toàn do bị cáo.

[7] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo có 01 tiền án về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tính đến ngày phạm tội bị cáo đã được xóa án tích, là người có nhân thân xấu. Xét thấy, bị cáo phạm tội nghiêm trọng, không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ hậu quả làm người bị hại giảm 99% sức khỏe, tài sản của bị hại bị hư hỏng. Sau khi phạm tội bị cáo mới bồi thường cho bị hại được một phần thiệt hại, trước khi phạm tội lần này bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do vậy, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc cấm hành nghề, hoặc làm công

việc nhất định từ một năm đến năm năm. Xét tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo, nhân thân bị cáo để giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung nên cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời gian 18 (mười tám) tháng kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

- Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

[9] Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho đại diện Công ty cổ phần công trình đô thị Hải Phòng số tiền 2.500.000đồng; bồi thường cho gia đình ông T số tiền 53.100.000đồng. Đại diện Công ty cổ phần công trình đô thị Hải Phòng không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Đại diện gia đình bị hại Đặng Ngọc T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền chi phí thiệt hại sức khỏe bao gồm: Tiền chi phí điều trị tại bệnh viện Việt Tiệp: 64.963.775đồng; chi phí điều trị tại bệnh viện 108: 3.784.640đồng; chi phí thuê xe đi cấp cứu điều trị tại bệnh viện Quân đội 108 : 9.000.000đồng, tiền công người chăm sóc: 9.000.000đồng x 06 tháng = 54.000.000đồng; chi phí vật lý trị liệu, phục hồi sức khỏe: 46.000.000đồng; tiền mua thuốc ngoài điều trị: 30.000.000đồng. Tổng: 207.748.415đồng. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 53.100.000đồng, bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 154.648.415đồng. Do ông T hiện vẫn nằm liệt giường, sức khỏe chưa hồi phục bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho ông T. Hội đồng xét xử, xét thấy yêu cầu của người đại diện hợp pháp cho bị hại đưa ra là có căn cứ, tuy nhiên có yêu cầu đưa ra là chưa phù hợp. Đối với yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền mua thuốc ngoài cũng như yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường cho ông T người đại diện bị hại không có chứng cứ chứng minh giao nộp theo yêu cầu của Tòa án. Do vậy, chỉ có cơ sở buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại những khoản chi phí sau: Tiền chi phí điều trị tại bệnh viện Việt Tiệp: 64.963.775đồng; chi phí điều trị tại bệnh viện 108: 3.784.640đồng; chi phí thuê xe đi cấp cứu điều trị tại bệnh viện Quân đội 108: 9.000.000đồng; tiền công người chăm sóc: 9.000.000đồng x 06 tháng = 54.000.000đồng; chi phí vật lý trị liệu, phục hồi sức khỏe: 46.000.000đồng

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại: 177.748.415đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 53.100.000đồng nên còn phải bồi thường tiếp số tiền 124.648.415đồng. Đối với các yêu cầu của người đại diện hợp pháp cho bị hại về khoản tiền mua thuốc ngoài, cũng như tiếp tục bồi thường cho ông T, gia đình ông T có quyền khởi kiện vụ án dân sự khác khi có tài liệu chứng cứ chứng minh.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô biển kiểm soát 34C - 223.00 cùng các giấy tờ có liên quan đến phương tiện, quá trình điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Văn T nên cơ quan điều tra đã trả lại cho T quản lý, sử dụng. Chiếc xe đạp là tài sản của ông Đặng Ngọc T nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Đặng Ngọc L là con gái của ông T quản lý, sử dụng. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 310071006031 mang tên Nguyễn Văn T do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 10/11/2015, cơ quan điều tra thu giữ trong vụ án. Xét thấy cần tạm giữ giấy phép lái xe trên để đảm bảo thi hành án hình phạt bổ sung đối với bị cáo. 02 chiếc USB, 01 chiếc thẻ nhớ bên trong có chứa dữ liệu camera chuyển lưu trữ cùng hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử không xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 41, 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe trong thời gian 18 (mười tám) tháng kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Tiếp tục áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn T đến thời điểm đi chấp hành án. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú của bị cáo không được quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho ông Đặng Ngọc T số tiền 124.648.415đ (một trăm hai mươi tư triệu sáu trăm bốn mươi tám nghìn bốn trăm mười lăm đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tạm giữ 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số 310071006031 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 10/11/2015 mang tên Nguyễn Văn T để đảm bảo thi hành án hình phạt bổ sung của bị cáo.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.232.420đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 6.432.420đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV6 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương